TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18**/2018/QĐST-DS	*Lục Ngạn, ngày 09 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 357; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 6, Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: Ông **Lưu Xuân T,** sinh năm 1964.

- Trú quán: Thôn SC, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG.

*Bị đơn: Anh **Nông Văn M** - Sinh năm 1979.

- Trú quán: Thôn SM, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

1. Bà **Hoàng Thị T-** Sinh năm 1971.

- Trú quán: Thôn SC, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG. Bà T ủy quyền cho ông T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ vay nợ: Ông Lưu Xuân T và anh Nông Văn M cùng nhau thống nhất thỏa thuận: Anh Nông Văn M có trách nhiệm trả cho Ông Lưu Xuân T số tiền 14.000.000 đồng. Thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

Lần 1: Anh Nông Văn M trả cho ông Lưu Xuân T số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) vào ngày 31/12/2018.

Lần 2: Anh Nông Văn M trả cho ông Lưu Xuân T số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 30/5/2019.

* Về án phí: Anh Nông Văn M phải chịu 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Lưu Xuân T số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số: AA/2018/0005075 ngày 13/9/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thỉ phải chịu lãi suất của số tiền chậm trả, mức lãi suất bằng 10%/năm tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Việt Hùng